

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VINACONEX-PVC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số /VN-PVC/CBTT
V/v: Công bố Báo cáo thường niên năm 2015


Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2016

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex – PVC
2. Mã chứng khoán: PVV
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, Tòa nhà CT2A, KĐT mới Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội
4. Điện thoại: (04) 3 787 5938 Fax: (04) 3 787 5937
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phan Đình Phong – Tổng giám đốc
6. Nội dung công bố thông tin: Báo cáo thường niên Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex- PVC năm 2015
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính: pvv.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên; 
- Lưu VT, TCKT.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Phan Đình Phong

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015

(Theo Phụ lục II- Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINACONEX- PVC**

Năm báo cáo: Năm 2016

I, Thông tin chung

1, Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex- PVC.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0102141289 thay đổi lần 11 ngày 08 tháng 12 năm 2014
- Vốn điều lệ: 300 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 300 tỷ đồng
- Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà CT2A, KĐT mới Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Số điện thoại: 04.37875938 - Số fax: 04.37875937
- Website: pvv.com.vn
- Mã cổ phiếu: PVV

2, Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex- PVC là Công ty Cổ phần đầu tư phát triển và Xây dựng công trình giao thông Miền Bắc theo đăng ký kinh doanh lần đầu vào ngày 15 tháng 01 năm 2007 tại Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội.

Tháng 05 năm 2007, với sự tham gia góp vốn của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (Vinaconex), Công ty chính thức trở thành công ty con của Vinaconex và được đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển giao thông Vinaconex 39.

Tháng 01 năm 2009, với sự tham gia góp vốn của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC), Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển giao thông Vinaconex 39 chính thức trở thành công ty liên kết của hai Tổng công ty: Vinaconex và PVC, Công ty được đổi tên thành Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex- PVC.

Năm 2010, Vinaconex- PVC đã tiến hành nâng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng. Ngày 09/09/2010, 5 triệu cổ phiếu PVV tương đương với 50 tỷ vốn điều lệ của Công ty đã chính thức giao dịch trên sàn HNX với mã chứng khoán là PVV.

Tháng 03 năm 2011, Công ty đã thành công trong công tác tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng và đợt phát hành này Công ty đã bán được cho cổ đông chiến lược 15.000.000 cổ phiếu thu về cho công ty 15 tỷ giá trị thặng dư.

3, Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- *Ngành nghề kinh doanh:*

- + Lĩnh vực xây dựng các nhà máy, công trình của ngành dầu khí.
- + Lĩnh vực thi công nhà cao tầng.

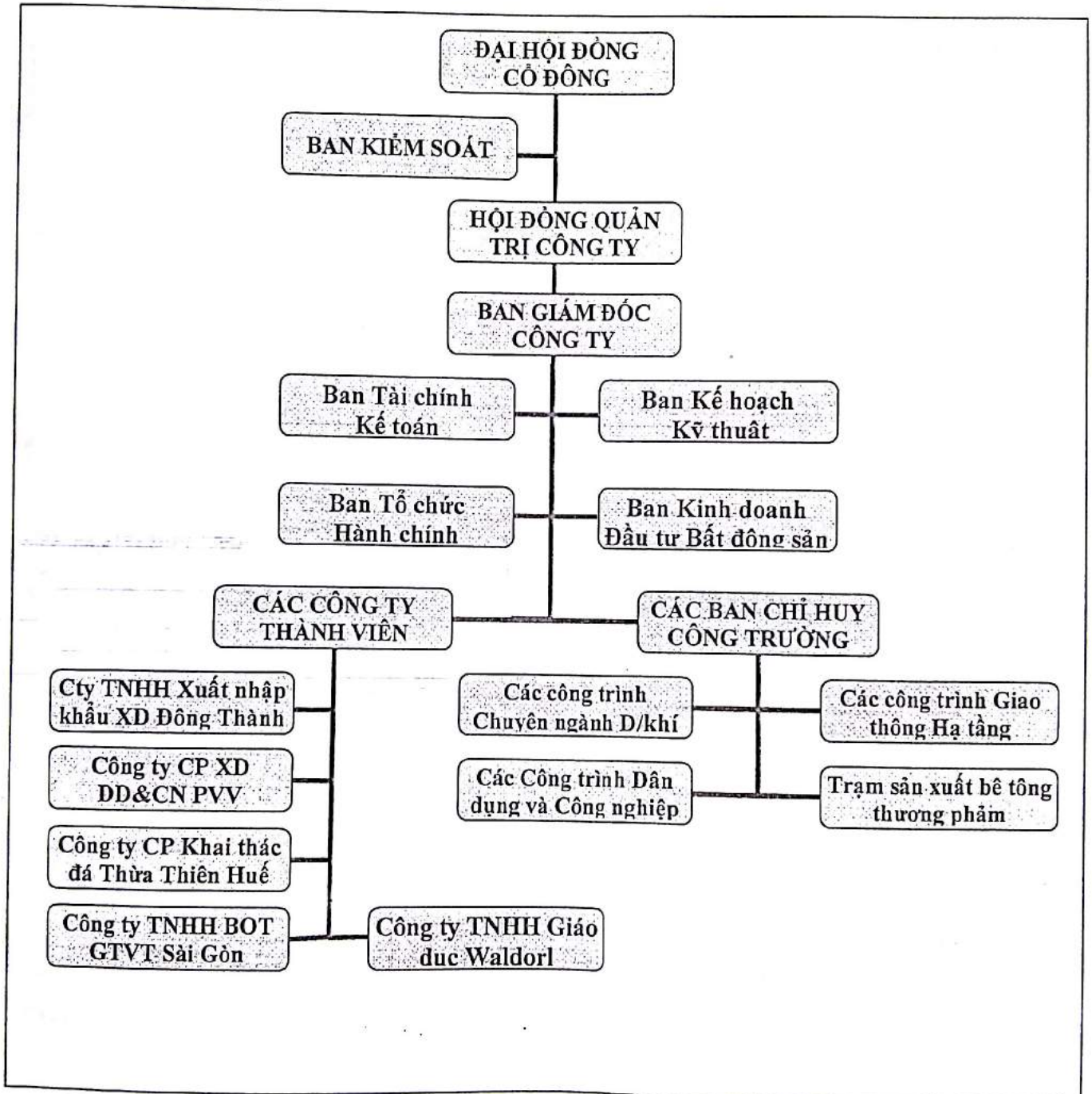
+ Lĩnh vực thi công hạ tầng và giao thông.

+ Đầu tư kinh doanh bất động sản.....

- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Thanh Hoá, Thành phố Hồ Chí Minh, Nam Định, Thái Nguyên, Lào Cai.....

4, Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các Công ty con:

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	Tỷ lệ sở hữu %
1	Công ty Cổ phần Xây dựng Dân dụng Công nghiệp PVV	Số 6, ngõ 43, ngách 43/74, đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp	77,32%
2	Công ty Cổ phần Khai thác đá Thừa Thiên Huế	Số 232 Bùi Thị Xuân, TP Thừa Thiên Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Khai thác sản xuất đá Granite các loại, vật liệu xây dựng, Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông	35,02%
3	Công ty TNHH XNK Xây dựng Đông Thành	Km 17, quốc lộ 32, cụm 10, thôn Đan Phượng, Hà Nội	Kho bãi và lưu giữ hàng hoá, Kinh doanh nhà hàng, bảo dưỡng sửa chữa ô tô và động cơ khác, Kinh doanh bất động sản	99,9%
4	Công ty TNHH BOT giao thông vận tải Sài Gòn	19, Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	Xây dựng nhà, công trình kỹ thuật dân dụng, công trình đường sắt, đường bộ	100%
5	Công ty TNHH Giáo dục Waldorf Hà Nội	Lô Ct2, KĐT mới Cổ Nhuế, P. Cổ Nhuế 1, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội		80%

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu, chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty:

Giai đoạn 2012-2017: Tiếp tục thực hiện chủ trương tăng cường củng cố và duy trì hoạt động xây lắp, từng bước chuyển hoá sang lĩnh vực đầu tư. Xây dựng Công ty theo định hướng thành Công ty đầu tư theo mô hình Tập đoàn, bằng cách tiếp tục củng cố và duy trì sự phát triển vững chắc trong hoạt động xây lắp, tạo tiền đề cho hoạt động đầu tư của Công ty, sự kết hợp chặt chẽ giữa đầu tư và xây lắp tạo thành một mô hình cung cầu khép kín, từ đó tạo nên sức mạnh trong cạnh tranh và phát triển.

Nâng cao năng lực đầu tư, tập trung vào những dự án có khả năng sinh lời tốt, một mặt vừa nâng cao tỷ trọng đầu tư, mặt khác giúp Vinaconex- PVC nhanh chóng tiếp cận, thích ứng quy trình đầu tư, từ đó nâng cao nghiệp vụ, chất lượng của Vinaconex- PVC trong hoạt động đầu tư.

Chiến lược và kế hoạch phát triển nguồn nhân lực: Tiếp tục củng cố, sắp xếp và nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức, tác phong và lễ lối làm việc của đội ngũ cán bộ nhân viên, lấy đó làm nền tảng cho kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty.

Lĩnh vực thi công xây lắp: Trong chiến lược chuyển dần Công ty sang hoạt động đầu tư, kinh doanh Bất động sản, Công ty xác định sẽ tiếp tục duy trì ở mức phù hợp lĩnh vực truyền thống là hoạt động xây lắp, tạo tiền đề vững chắc cho hoạt động khác của Doanh nghiệp.

Lĩnh vực đầu tư: Hoàn thiện các dự án Nhà ở để bán cho cán bộ chiến sỹ công an Huyện Từ Liêm, cán bộ công chức làm việc tại các cơ quan của Thành phố và một phần để kinh doanh thuộc Khu đô thị mới Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội với chất lượng tốt, nhằm nâng cao uy tín của Công ty trong lĩnh vực bất động sản.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- + Kinh doanh trên cơ sở mang lại lợi ích cho cộng đồng và xã hội.
- + Sự hài lòng của khách hàng là sứ mệnh của Công ty.
- + Quan hệ hợp tác với tất cả các bạn hàng trên mọi lĩnh vực.
- + Nguồn lực con người là tài sản quý giá nhất của Vinaconex- PVC.
- + Mỗi cá nhân trong Công ty là một thành viên trong ngôi nhà chung Vinaconex- PVC nhằm "Dựng xây mơ ước" và thực hiện mơ ước cho tất cả các khách hàng.
- + Xây dựng những giá trị văn hoá tốt đẹp.

6. Các rủi ro

Thị trường bất động sản trong ba năm vừa qua bị đóng băng bởi các chính sách vĩ mô cũng như do tốc độ phát triển quá nóng trước đây, gây ra hiện tượng xì hơi bong bóng. Đây thực sự là một điều đáng lo ngại cho kế hoạch phát triển và các mục tiêu ngắn hạn của công ty. Tuy nhiên lãnh đạo công ty Vinaconex- PVC quyết tâm đưa ra các giải pháp để thích nghi với thị trường, vượt qua những khó khăn, duy trì ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2015:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện	Kế hoạch
1	Giá trị sản lượng	Tỷ. Đ	444,40	471,47
2	Doanh thu hợp nhất	Tỷ. Đ	436,24	435,43
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ. Đ	12,280	8,00
4	Cổ tức	%		

1.1. Đánh giá về kết quả hoạt động SXKD năm 2015:

Trong năm 2015 mặc dù còn phải gặp nhiều khó khăn thách thức, nhưng bằng sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự tạo điều kiện của các Chủ đầu tư, khách hàng và các nhà cung cấp, Công ty đã vững vàng vượt qua và hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2015 doanh thu đạt 436,24 tỷ đồng bằng 115,01% so với năm 2014; lợi nhuận trước thuế đạt 12,280 tỷ đồng bằng 174,06% so với năm 2014.

1.2. Các thành tựu đạt được trong năm 2015:

❖ **Công tác đầu tư:**

- Sau khi tiến hành bàn giao các căn hộ thuộc dự án CT2A cho khách hàng vào cuối năm 2014, công ty đã triển khai công tác quản lý, vận hành tòa nhà. Mặc dù là một lĩnh vực mới của công ty nhưng bằng sự nỗ lực của các cán bộ chuyên môn và ban lãnh đạo, công ty đã cơ bản làm hài lòng các khách hàng của công ty.
- Tiếp nối sự thành công trong công tác triển khai đầu tư xây dựng dự án CT2A, trong năm 2015 Công ty tiếp tục triển khai và bàn giao cho khách hàng dự án khu nhà ở CT2B vào tháng 10/2015 đảm bảo đúng tiến độ đã đặt ra.
- Tháng 4/2015 Công ty bắt đầu triển khai thi công dự án Tổ hợp thương mại văn phòng và nhà ở chung cư 60B Nguyễn Huy Tường. Hiện nay công trình đã được thi công đến tầng 7, công tác thi công trên công trường đảm bảo chất lượng và an toàn. Dự kiến dự án sẽ được bàn giao cho khách hàng trong năm 2016.

❖ **Công tác thi công và quản lý dự án:**

- Trong năm 2015 công ty đã thi công hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng các dự án lớn như: dự án CT2B; dự án nâng cấp và mở rộng Quốc lộ 1 – đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi... Tiếp tục triển khai thi công Khu Cảng nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
- Trong năm 2015 toàn bộ các công trình do Công ty mẹ và các đơn vị thành viên thực hiện không để xảy ra bất cứ vụ tai nạn lao động nào.

❖ **Công tác tiếp thị, đấu thầu, lựa chọn nhà thầu phụ:**

- Trong năm 2015 với sự nỗ lực của các phòng/ban chức năng trong công ty, công tác tìm kiếm, lựa chọn các nhà thầu phụ, các nhà cung cấp để thực hiện các dự án đầu tư của công ty đã đạt được những kết quả nhất định. Hầu hết các nhà thầu được lựa chọn đều có năng lực tốt, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng với chi phí hợp lý.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
1	Phan Đình Phong	Tổng giám đốc	1971	120.000 CP	0,4
2	Hán Thành Công	Phó TGD	1974	0 CP	0
3	Phí Mạnh Hậu	Phó TGD	1974	0 CP	0
4	Nguyễn Đức Thịnh	Phó TGD	1982	0 CP	0
5	Nguyễn Thị Kim Hạnh	Kế toán trưởng	1981	12.400 CP	0,04

- Số lượng cán bộ, nhân viên hiện có: 405 người.

3, Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a, Các khoản đầu tư lớn

Năm 2015 đánh dấu sự phục hồi và phát triển của công ty. Sau khi thành công đưa sản phẩm bất động sản đầu tiên của công ty ra thị trường vào cuối năm 2014, Công ty tiếp tục hoàn thành và bàn giao tòa nhà chung cư CT2B với 162 căn hộ đúng tiến độ; Triển khai dự án Tổ hợp thương mại văn phòng và nhà ở chung cư 60B Nguyễn Huy Tường đảm bảo tiến độ và chuẩn bị hồ sơ để khởi công các dự án tiếp theo.

Bên cạnh đó Công ty cũng đã chú trọng đẩy mạnh tìm kiếm các dự án mới và hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án đang thực hiện.

Rút kinh nghiệm từ dự án CT2A, CT2B Công ty tiến hành rà soát lại các bước thực hiện trong dự án đầu tư để đảm bảo các dự án tiếp theo của công ty được triển khai, bàn giao đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, giá thành phù hợp với thị trường và đem lại lợi nhuận cho công ty.

Năm 2015 Đơn vị rà soát cơ cấu lại toàn bộ thiết bị của Công ty. Tập trung đẩy mạnh khai thác các thiết bị sẵn có để nâng cao hiệu quả và thu hồi vốn đầu tư. Hạn chế không đầu tư mua sắm các trang thiết bị mới khi chưa cần thiết mà hiệu quả sử dụng và nhu cầu chưa thực sự phù hợp.

b, Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty Cổ phần Xây dựng Dân dụng công nghiệp PVV:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	%tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	164.931.228.967	126.746.614.966	-23,15%
Doanh thu thuần	58.312.770.191	32.180.589.912	-44,81%
Lợi nhuận trước thuế	-8.368.358.656	-8.099.579.969	-3,21%
Lợi nhuận sau thuế	-8.368.358.656	-8.099.579.969	-3,21%

- Công ty TNHH XNK và Xây dựng Đông Thành:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	%tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	44.970.335.810	42.723.116.330	-5%
Doanh thu thuần	2.408.528.824	853.545.455	-64,56%
Lợi nhuận trước thuế	63.223.393	28.081.816	-55,58%
Lợi nhuận sau thuế	63.223.393	28.081.816	-55,58%

- Công ty Cổ phần khai thác đá Thừa Thiên Huế:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	%tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	38.760.638.242	39.047.910.696	0,74%
Doanh thu thuần	36.596.051.338	23.970.737.862	-34,5%
Lợi nhuận trước thuế	1.504.894.105	115.138.754	-92,35%
Lợi nhuận sau thuế	1.039.379.337	95.180.628	-90,84%

- Công ty TNHH giáo dục WALDORF Hà Nội:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	%tăng giảm
Tổng giá trị tài sản		3.054.450.249	
Doanh thu thuần		248.513.169	
Lợi nhuận trước thuế		-812.240.901	
Lợi nhuận sau thuế		-812.240.901	

- Công ty TNHH BOT Giao thông vận tải Sài Gòn:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	%tăng giảm
Tổng giá trị tài sản		5.451.306.447	
Doanh thu thuần		0	
Lợi nhuận trước thuế		-184.970.476	
Lợi nhuận sau thuế		-184.970.476	

4, Tình hình tài chính

a, Tình hình tài chính (Báo cáo tài chính hợp nhất)

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	%tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.373.072.826.765	1.278.419.717.210	-6,89%
Doanh thu thuần	366.549.389.184	426.444.266.671	16,34%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.561.549.370	12.588.725.503	24,05%
Lợi nhuận khác	-2.505.927.992	-308.210.920	0%
Lợi nhuận trước thuế	7.055.621.378	12.280.514.583	74,05%
Lợi nhuận sau thuế	2.524.465.894	4.229.822.408	67,55%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	128	204	59,38%

b, Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,88	0,82	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ-Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0,46	0,49	

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,85	0,84	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	6,18	5,07	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	0,72	0,94	
Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,27	0,33	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,007	0,01	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,013	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,002	0,003	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,026	0,03	

5, Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a, Cổ phần

- Tổng số cổ phần:	30.000.000 CP
- Loại cổ phần đang lưu hành:	Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do:	15.000.000 CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng:	15.000.000 CP

b, Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu vốn của Công ty chốt ngày 18/03/2016:

TT	Danh mục	10.000 đồng	Tỷ lệ (%)
I	Tổng vốn chủ sở hữu		
1.1	Cổ đông lớn (Là cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết)	13.769.000	45,90%
1.2	Cổ đông nắm giữ dưới 01% cổ phiếu có quyền biểu quyết	8.232.850	27,44%
1.3	Cổ phiếu nắm giữ từ 01% đến dưới 05% cổ phiếu có quyền biểu quyết	7.995.950	26,65%
II	Trong đó		
2.1	Nhà nước	0	0
2.2	Nước ngoài	143.000	0,48%

Danh mục và tỷ lệ sở hữu của các cổ đông lớn chốt ngày 18/03/2016

TT	Tên cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ngân hàng Thương mại TNHH một thành viên Đại Dương	5.000.000	16,67%
2	Công ty CP Đầu tư xây dựng và kỹ thuật Vinaconex	4.810.000	16,03%
3	Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản Bắc Trung Bộ	3.959.000	13,20%
	Tổng cộng	13.769.000	45,90%

c, Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *không*

d, Giao dịch cổ phiếu quỹ: *không*

e, Các chứng khoán khác: *không*

III, Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*)

IV, Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*)

V, Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Giới thiệu Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu
1	Trương Quốc Dũng	Chủ tịch HĐQT	150.000
2	Võ Thành Tâm	Ủy viên HĐQT	0
3	Vũ Thành Kiên	Ủy viên HĐQT	0
4	Phan Đình Phong	Ủy viên HĐQT	120.000
5	Nguyễn Đức Thịnh	Ủy viên HĐQT	0

b. Báo cáo Hội đồng quản trị (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*)

2, Ban kiểm soát

a, Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu
1	Phạm Thị Minh Nguyệt	Trưởng Ban kiểm soát	41.900
2	Ngô Thị Thu Hoài	Thành viên Ban kiểm soát	5.000
3	Nguyễn Thị Tuyết	Thành viên Ban kiểm soát	0

b, Hoạt động của Ban kiểm soát

Với số lượng 03 thành viên, trong năm 2015 Ban kiểm soát công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy chế hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp định kỳ với Ban giám đốc, giám sát và kiểm tra kết quả hoạt động, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc Công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, góp phần làm cho hoạt động SXKD được minh bạch, lành mạnh.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát tiếp cận và kiểm tra tính sát thực tình hình tài chính và các mặt hoạt động của Công ty.
- Định kỳ hàng quý Ban kiểm soát tiến hành họp để kiểm điểm, đánh giá công việc thực hiện, phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.
- Thực hiện việc kiểm tra định kỳ tại các công ty con thành viên, từ đó giúp Ban điều hành Công ty mẹ nắm bắt được tình hình hoạt động tại các Công ty con, đánh giá được năng lực hoạt động, khả năng điều hành của bộ máy lãnh đạo.

3, Các giao dịch, hợp đồng của cổ đông nội bộ

a, Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

b, Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

STT	Hợp đồng	Ngày tháng	Đơn vị ký
1	71/2015/HĐXL/PVC-PVV-IC Thi công móng, tầng và 5 tầng khối đế Công trình PVV-Vinapharm	14/10/2015	Công ty CP Xây dựng dân dụng CN PVV
2	1805/2015/HĐNT/PVC-PVV-IC/NNC về việc bảo lãnh thanh toán số tiền mua thép giữa Công ty CP XD Dân dụng công nghiệp PVV và Công ty CP nhật Nam	18/05/2015	Công ty CP XD Dân dụng CN PVV
3	28/2015/HĐKT Cung cấp và thi công ốp đá thang máy hạ tầng Công trình CT2B Cổ Nhuế	10/09/2015	Công ty CP khai thác đá Thừa Thiên Huế
4	149/2015/HĐMB/CT2B-PVV Cung cấp đá granit Công trình CT2B Cổ Nhuế	14/09/2015	Công ty CP khai thác đá Thừa Thiên Huế
5	01/2015/HĐKT-ĐT về việc cho thuê kho tại Km17, QL32, cụm 10, Thôn Đan Hội, Tân Lập, Đan Phượng, Hà Nội	02/01/2015	Công ty TNHH xây dựng Đông Thành
6	01/2015/HĐKT-ĐT về việc cho thuê mặt bằng tại Km17, QL32, cụm 10, Thôn Đan Hội, Tân Lập, Đan Phượng, Hà Nội	01/07/2015	Công ty TNHH xây dựng Đông Thành
7	07/15/HĐVV/PVV về việc vay vốn phục vụ kinh doanh	20/08/2015	Công ty TNHH BOT GTVT Sài Gòn

c, Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex- PVC đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

VI, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)


TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VINACONEX-PVC
Phan Đình Phong

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINACONEX - PVC

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2016
CỦA CÔNG TY CPĐT XÂY DỰNG VINACONEX – PVC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Hà Nội, tháng 4 năm 2016



Hà nội, ngày tháng năm 2016

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VINACONEX - PVC

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014;

- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006, Luật sửa đổi một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex – PVC được Đại hội đồng cổ đông thông qua 04/2014,

Hội đồng quản trị công ty cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex – PVC kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông công ty về hoạt động năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị như sau:

1. Hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2015:

• Hội đồng quản trị công ty đã chỉ đạo sát sao đồng thời phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc Công ty quyết liệt đổi mới, cơ cấu lại nhân sự, tinh giản hóa bộ máy tổ chức nhằm tập trung phát triển các dự án đầu tư xây dựng, đồng thời mở rộng một số mô hình hoạt động kinh doanh dịch vụ gắn liền với các dự án đầu tư bất động sản của công ty như căn hộ nghỉ dưỡng, trường mầm non, câu lạc bộ thể hình & Yoga...

• Năm 2015 mặc dù còn gặp phải nhiều khó khăn thách thức, nhưng bằng sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên sự tạo điều kiện của Chủ đầu tư, khách hàng và các nhà cung cấp Công ty đã vững vàng vượt qua và hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2015.

- Doanh thu của Công ty là 436,24 tỷ đạt 100,2% kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 12,28 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân của CBCNV: 5,5 triệu đồng/người/tháng đạt 78% kế hoạch.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015

Trong năm 2015, HĐQT có sự thay đổi về thành viên tuy nhiên số lượng thành viên không thay đổi. HĐQT có 5 thành viên trong đó Chủ tịch HĐQT và Phó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách, 01 thành viên kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty, 01 thành viên kiêm nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.

021
CỔ
CÓ
TU
NAC
TU

Các thành viên HĐQT tại công ty đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua:

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban Tổng giám đốc,
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Tổng giám đốc gửi HĐQT,
- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban Tổng giám đốc trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành.

Năm 2015, HĐQT đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến hiệu quả hoạt động SXKD và thực hiện các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã thông qua. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để nghiên cứu đánh giá và đưa ra các quyết định theo thẩm quyền và chỉ đạo của Ban Tổng giám đốc thực hiện công tác quản lý, sản xuất kinh doanh thường kỳ, đột xuất của Công ty, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh chi tiết và các biện pháp triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015;
- Ban hành các nghị quyết bổ sung thành viên HĐQT, bầu các chức danh HĐQT, các quyết định cử người đại diện tại các công ty thành viên các chức danh quản lý khác của Công ty và các công ty thành viên;
- Ban hành các quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính cả năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2015;
- Quyết định theo thẩm quyền và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai các công việc liên quan đến công tác đầu tư của Công ty, trong đó:

+ Hội đồng quản trị đã phê duyệt chủ trương đầu tư mua bán kinh doanh căn hộ nghỉ dưỡng tại cao ốc Thủy Tiên tại thành phố Vũng Tàu.

+ Hội đồng quản trị đã phê duyệt chủ trương hợp tác đầu tư xây dựng Dự án “Nhà ở hỗn hợp cao tầng” tại xã Tam Hiệp, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì Hà Nội.

+ Hội đồng quản trị đã phê duyệt góp vốn thành lập Trường Mầm non Lucita tại lô đất CT2 khu đô thị mới Cầu Giấy.

+ Hội đồng quản trị đã phê duyệt phương án thoái vốn khỏi Tổng Công ty XDCT giao thông 8;

+ Hội đồng quản trị đã phê duyệt chủ trương nghiên cứu đầu tư xây dựng Dự án Trung tâm Fitness & Yoga tại CT2 khu đô thị mới Cổ Nhuế, Hà Nội.

- Tinh giảm cơ cấu, bộ máy tổ chức cho phù hợp với quy mô phát triển công ty với đội ngũ các bộ có trình độ quản lý, chuyên môn kỹ thuật cao.
- Chủ động phối hợp tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động xây lắp, đầu tư, thương mại và các công tác quản lý của

412
IG TY
PHÂN
XÂY
ONEX
IEM

Công ty, tổ chức nghiên cứu, trao đổi thông tin. Thông qua các đợt kiểm tra giám sát, HĐQT đã nêu ra các hạn chế, thiếu sót đang tồn tại đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chỉ đạo quyết liệt công tác rà soát hoạt động quản lý kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các giải pháp khắc phục cụ thể và yêu cầu Ban TGD tổ chức triển khai thực hiện, qua đó đã đạt được một số kết quả nhất định.

- Trong từng giai đoạn cụ thể, HĐQT ban hành các chỉ thị đối với Ban TGD các vấn đề quản lý, sản xuất kinh doanh của Công ty, chỉ thị về các công tác tài chính và công tác đầu tư, chỉ thị về công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ, chỉ thị về công tác nhân sự và chi phí quản lý doanh nghiệp....

Đối với các vấn đề cần ý kiến chỉ đạo gấp, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến của các Ủy viên bằng văn bản để kịp thời giải quyết ngay công việc thuộc thẩm quyền và xử lý các đề xuất, kiến nghị của Ban TGD, HĐQT cũng đã chủ động có các chỉ đạo bằng văn bản gửi TGD và các bộ phận liên quan để chấn chỉnh, định hướng công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh và chế độ cung cấp các thông tin phục vụ kịp thời cho công tác quản trị, chỉ đạo điều hành của HĐQT theo đúng quy định của Pháp luật.

3. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2016

Hội đồng quản trị rút kinh nghiệm và phát huy tối đa năng lực trong quản lý, chỉ đạo và giám sát điều hành, quyết tâm tháo gỡ khó khăn để lãnh đạo Công ty tiếp tục phát triển trong năm 2015, tăng cường giám sát tài chính và kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nâng cao công tác quản lý tài chính, thường xuyên rà soát các chi phí hàng tháng, hàng quý đối với công tác thi công và tăng cường công tác quản lý chi phí toàn công ty, ưu tiên việc thu hồi vốn để đảm bảo an toàn trong công tác tài chính.

4. Quyết định theo thẩm quyền và chỉ đạo Ban TGD về công tác đầu tư và triển khai các dự án đầu tư được ĐHĐCĐ thông qua.

- Công tác đầu tư dự án cần phân tích, tính toán dòng tiền cụ thể trước khi quyết định đầu tư để tránh tồn đọng vốn, đồng thời phải tuân thủ nghiêm túc trình tự đầu tư theo quy định pháp luật.

- Rà soát lại toàn bộ các dự án của Công ty để cắt giảm những dự án ít hiệu quả tập trung các nguồn lực để thúc đẩy các dự án dự kiến thu được nguồn tiền như Dự án “Tổ hợp thương mại, dịch vụ, văn phòng và nhà ở chung cư PVV – Vinapharm”....

Với vai trò, trách nhiệm là người đại diện của Cổ đông là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, trong năm 2016 HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông đề ra, đồng thời HĐQT sẽ đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty thông qua bộ phận kiểm soát nội bộ, tăng cường công tác quản trị rủi ro nhằm đảm bảo Công ty tồn tại và phát triển trong năm 2016, làm nền tảng cho sự phát triển trong giai đoạn tiếp theo khi nền kinh tế phục hồi.

Trên đây là báo cáo Hoạt động của HĐQT năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016, kính trình ĐHĐCĐ nghiên cứu, xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Trương Quốc Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINACONEX - PVC

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SXKD NĂM 2015 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016
CỦA CÔNG TY CPĐT XÂY DỰNG VINACONEX – PVC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

- 1- PHẦN THỨ NHẤT: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015.
- 2- PHẦN THỨ HAI : KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016.

Hà nội, tháng 4 năm 2016

Hà nội, ngày tháng năm 2016

Kính thưa: Toàn thể Quý vị đại biểu dự Đại hội cổ đông năm 2016

Được sự thống nhất của HĐQT Công ty về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và sự chuẩn bị tích cực của Ban tổ chức. Hôm nay toàn bộ cổ đông của công ty PVV tiến hành tổ chức đại hội thường niên năm 2016 nhằm đánh giá kết quả hoạt động SXKD 2015 và triển khai kế hoạch SXKD năm 2016.

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

Trong năm 2015 mặc dù còn phải gặp nhiều khó khăn thách thức, nhưng bằng sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự tạo điều kiện của các Chủ đầu tư, khách hàng và các nhà cung cấp, Công ty đã vững vàng vượt qua và hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2015 doanh thu đạt **436,24** tỷ đồng bằng **115,01%** so với năm 2014; lợi nhuận trước thuế đạt 12,280 tỷ đồng bằng **174,06%** so với năm 2014; kết quả cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015.

1. Kết quả các chỉ tiêu chính đạt được năm 2015:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	% Thực hiện doanh thu	
					So với năm 2014	So với kế hoạch
1	Giá trị sản lượng	Tỷ. Đ	471,47	444,40	96,79	94,26
2	Doanh thu	Tỷ. Đ	435,43	436,24	115,01	100,19
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ. Đ	8,00	12,280	174,06	

2. Đánh giá về kết quả hoạt động SXKD của công ty trong năm 2015:

2.1. Các thành tựu đạt được trong năm 2015:

❖ **Công tác đầu tư:**

- Sau khi tiến hành bàn giao các căn hộ thuộc dự án CT2A cho khách hàng vào cuối năm 2014, công ty đã triển khai công tác quản lý, vận hành tòa nhà. Mặc dù là một lĩnh vực mới của công ty nhưng bằng sự nỗ lực của các cán bộ chuyên môn và ban lãnh đạo, công ty đã cơ bản làm hài lòng các khách hàng của công ty.

- Tiếp nối sự thành công trong công tác triển khai đầu tư xây dựng dự án CT2A, trong năm 2015 Công ty tiếp tục triển khai và bàn giao cho khách hàng dự án khu nhà ở CT2B vào tháng 10/2015 đảm bảo đúng tiến độ đã đặt ra.
- Tháng 4/2015 Công ty bắt đầu triển khai thi công dự án Tổ hợp thương mại văn phòng và nhà ở chung cư 60B Nguyễn Huy Tường. Hiện nay công trình đã được thi công đến tầng 7, công tác thi công trên công trường đảm bảo chất lượng và an toàn. Dự kiến dự án sẽ được bàn giao cho khách hàng trong năm 2016.

❖ **Công tác thi công và quản lý dự án:**

- Trong năm 2015 công ty đã thi công hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng các dự án lớn như: dự án CT2B; dự án nâng cấp và mở rộng Quốc lộ 1 – đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi... Tiếp tục triển khai thi công Khu Cảng nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
- Trong năm 2015 toàn bộ các công trình do Công ty mẹ và các đơn vị thành viên thực hiện không để xảy ra bất cứ vụ tai nạn lao động nào.

❖ **Công tác tiếp thị, đấu thầu, lựa chọn nhà thầu phụ:**

- Trong năm 2015 với sự nỗ lực của các phòng/ban chức năng trong công ty, công tác tìm kiếm, lựa chọn các nhà thầu phụ, các nhà cung cấp để thực hiện các dự án đầu tư của công ty đã đạt được những kết quả nhất định. Hầu hết các nhà thầu được lựa chọn đều có năng lực tốt, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng với chi phí hợp lý.

❖ **Công tác Tài chính kế toán**

- Với chủ trương phát triển bền vững, trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn nguồn vốn từ chủ đầu tư cũng như nguồn vốn vay đều rất khó khăn, Công ty đã đề ra các biện pháp cụ thể, chi tiết quản lý chi phí đối với các phòng ban, các đội sản xuất, các ban chỉ huy công trường, nắm bắt chi tiết tình hình tài chính từng công trình, công tác hoàn ứng, thu hồi vốn, công tác chi trả khách hàng. Kiểm tra nghiêm ngặt công tác hoàn trả chứng từ của các công trường và của các khách hàng để đảm bảo thúc đẩy công tác thu hồi vốn, phòng ngừa các tình huống rủi ro.
- Trong năm 2015 Công ty đã chỉ đạo các ban liên quan phối hợp với các ban chỉ huy công trình thúc đẩy công tác thu hồi công nợ và tạm ứng từ chủ đầu tư nên Công ty đã cơ bản đảm bảo nguồn vốn để thực hiện triển khai thi công tại các công trình.
- Năm 2015 một số dự án/công trình đã thực hiện tốt công tác thu hồi vốn góp phần đem lại hiệu quả chung cho sản xuất kinh doanh của của công ty là: Dự án nhà ở công nhân Kim Chung Đông Anh – Hà Nội, Dự án tại Quang Hanh-Quảng Ninh; dự án nâng cấp và mở rộng Quốc lộ 1 – đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi; Các gói thầu ODA15 thuộc dự án cải tạo Bệnh viện Y học Hàng không; Sản xuất Bê tông thương phẩm phục vụ dự án Nhà máy Lọc Hóa Dầu Nghi Sơn...

❖ **Công tác hành chính, văn phòng.**

- Năm 2015, Ban TCHC đã rất cố gắng sắp xếp, ổn định tổ chức đảm bảo điều kiện làm việc, cơ sở vật chất cho cán bộ công nhân viên Công ty.
- Năm 2015, với sự nỗ lực cao của tập thể Ban lãnh đạo Công ty nên đã giải quyết tốt vấn đề chế độ chính sách cho người lao động: người lao động đã được trả lương kịp thời, vào các dịp lễ tết đều có khen thưởng động viên ...
- Làm đầu mối trong việc xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy chế, quy định của Công ty tạo hành lang pháp lý cho Công ty hoạt động hiệu quả.

- Đề xuất thành lập các hội đồng tư vấn, tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty như: Hội đồng tuyển dụng, Hội đồng lương, tổ xây dựng quy chế, quy định của Công ty...
- Thực hiện chế độ chính sách cho người lao động như: nâng lương, chuyển xếp ngạch, nâng ngạch, nghỉ hưu, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, nghỉ ốm, thai sản và phụ cấp khác theo qui định của Nhà nước.
- Khâu phát triển thương hiệu đơn vị trong năm vừa qua cũng được Ban lãnh đạo công ty quan tâm, chỉ đạo sát sao, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua trang Web của Công ty, các hoạt động nhận diện và phát triển thương hiệu cùng với hệ thống biển hiệu tại các văn phòng Công trường Công ty tham gia thi công,góp phần đưa hình ảnh của PVV group của Công ty ngày càng trở nên có uy tín trên thị trường.

❖ **Công tác thi đua khen thưởng:**

- Trong năm 2015 công ty đã tổ chức các hội nghị lao động sáng tạo, phổ biến và áp dụng kinh nghiệm tiên tiến, sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác. Xây dựng kế hoạch, biện pháp để thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng của Công ty.
- Thực hiện công tác khen thưởng thường xuyên và đột xuất đối với những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác sản xuất, lao động... Trong năm 2015 Công ty đã tổ chức khen thưởng cho Ban quản lý dự án và một số nhà thầu thi công tại dự án CT2A; CT2B, đã hoàn thành suất sắc nhiệm vụ bàn giao dự án CT2B đúng tiến độ và thi công dự án 60B Nguyễn Huy Tưởng đảm bảo tiến độ, an toàn trong thi công.

❖ **Công tác đoàn thể, văn hóa, xã hội**

- Năm qua, Công đoàn, Đoàn Thanh niên đã tích cực hỗ trợ Ban lãnh đạo Công ty trong việc đảm bảo đời sống tinh thần cho người lao động, kịp thời thăm hỏi, động viên cán bộ công nhân viên và người thân khi ốm đau, sinh nở hoặc khi gia đình có việc hiếu, hỉ...
- Các đoàn thể cũng chú trọng thực hiện công tác an sinh xã hội. Tích cực tham gia đóng góp các quỹ ủng hộ như: quỹ tương trợ đầu khí, quỹ vì người nghèo... Tổ chức tặng quà CBCNV đã từng tham gia quân ngũ và có người thân là thương binh, liệt sĩ vào dịp kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, ngày Thương binh liệt sỹ 27/7. Tổ chức tặng quà cho con em CBCNV Công ty vào dịp Tết thiếu nhi 1/6 và tết trung thu

2.2. Các tồn tại cần khắc phục:

- Công tác tiếp thị, tìm kiếm công việc mới chưa tốt. Trong năm qua chỉ ký một số hợp đồng nhỏ với giá trị 22 tỷ.
- Chưa triển khai được các dự án đầu tư mới, khả thi.
- Chưa quyết toán được các công trình ký với Tổng công ty PVC.
- Chưa kiểm tra, rà soát các Công ty con theo đúng thẩm quyền.
- Các Phòng/Ban trên Công ty mẹ chưa chủ động trong điều hành sản xuất.

289-
 TY
 AN
 Y DUNG
 EX-PVC
 A-T.P

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2016

I. Mục tiêu chính.

1. Công tác đầu tư:
 - Hoàn thành công tác thi công và bàn giao dự án 60B Nguyễn Huy Tưởng cho khách hàng trong năm 2016.
 - Khởi công dự án Dự án Nhà ở hỗn hợp cao tầng tại đường Phan Trọng Tuệ.
 - Xong cơ bản thủ tục đầu tư tại dự án đường 32.
 - Ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Đại Thanh và Công ty TNHH sản xuất & thương mại Thành Đồng để nghiên cứu lập dự án khả thi Tổ hợp công trình nhà ở, văn phòng dịch vụ cao tầng tại xã Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội;
 - Tìm kiếm thêm được từ 1 đến 2 dự án đầu tư bất động sản khả thi.
2. Công tác thi công và đấu thầu các dự án:
 - Thực hiện các công trình thi công đảm bảo Chất lượng, An toàn, tiến độ.
 - Tích cực trong công tác tìm kiếm việc làm để đảm bảo việc làm trong năm 2016 và các năm tiếp theo.
3. Công tác tài chính:
 - Quản lý đảm bảo hiệu quả cao, tránh thất thoát, ổn định dòng vốn.
4. Các công tác khác:
 - Hoàn thiện các quy trình, quy chế quản lý trong công ty cho phù hợp với điều kiện thực tế tại thời điểm;
 - Quan tâm đến chất lượng cuộc sống của người lao động.

II. Các chỉ tiêu SXKD chính năm 2016.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2016	% Thực hiện So với năm 2015
1	Giá trị sản lượng	Tỷ. Đ	409,332	92,1%
2	Doanh thu	Tỷ. Đ	443,749	101,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ. Đ	8,000	

III. Các giải pháp nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2016

- Quyết liệt trong công tác điều hành, chỉ đạo thực hiện đảm bảo tiến độ thi công tại hiện trường công ty thi công. Đối với các dự án công ty đầu tư, các nhà thầu thi công không đảm bảo tiến độ có thể cắt khối lượng, chấm dứt, thay thế bằng nhà thầu khác

- Tổ chức nghiệm thu thanh toán nhanh thu hồi vốn, đặc biệt là các công trình đã thi công xong.
- Tích cực tìm kiếm liên danh, liên kết để đấu thầu các công trình mới đảm bảo việc làm năm 2016 và các năm tiếp theo.
- Thực hiện xong cơ bản dự án 60B Nguyễn Huy Tường;
- Hoàn thành thủ tục pháp lý để khởi công dự án Nhà ở hỗn hợp cao tầng tại đường Phan Trọng Tuệ
- Chỉ đạo sát sao công tác tài chính ở các đơn vị trực thuộc đảm bảo hạch toán hợp pháp, hợp lệ. Tích cực thu hồi công nợ với những công trình đã có đủ điều kiện thanh toán, đặc biệt các Công trình đã thi công xong.
- Đẩy mạnh công tác bán hàng thu hồi vốn tại các dự án công ty đầu tư và công tác sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng.
- Tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp, cắt giảm hợp, hội nghị không cần thiết, giảm chi phí văn phòng...

Kính thưa toàn thể Đại hội

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện SXKD năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2016 của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex – PVC. Công ty quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, tiếp tục đưa Công ty ngày càng ổn định và bền vững.

Thay mặt cho Ban giám đốc, tôi xin gửi lời cảm ơn tới các cổ đông lớn đã có rất nhiều giúp đỡ cho Công ty. Chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được sự giúp đỡ nhiều hơn nữa để Công ty ngày càng ổn định và phát triển.

Cuối cùng xin kính chúc các quý vị đại biểu, chúc toàn thể quý vị cổ đông, cán bộ công nhân viên Công ty sức khỏe, thành đạt, hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC



Phan Đình Phong

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

MẪU SỐ B01 – DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		796.592.018.309	935.736.893.617
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	15.593.079.305	44.286.096.843
1. Tiền	111		13.593.079.305	24.466.096.843
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.000.000.000	19.820.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		1.807.834.000	571.248.750
1. Chứng khoán kinh doanh	121	7	1.163.492.000	1.163.492.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(835.598.800)	(655.786.400)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	7	1.479.940.800	63.543.150
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		452.127.189.752	449.658.503.499
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	190.707.044.568	187.096.995.006
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		174.949.955.561	185.405.495.955
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		11.707.346.480	10.757.346.480
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	79.926.278.510	68.226.328.522
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(5.163.435.367)	(1.827.662.464)
IV. Hàng tồn kho	140	10	325.402.145.729	441.024.966.236
1. Hàng tồn kho	141		325.451.987.635	441.074.808.142
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(49.841.906)	(49.841.906)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.661.769.523	196.078.289
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	11	347.713.616	196.078.289
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1.314.055.907	-
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		481.827.698.901	437.335.933.148
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		78.506.167.000	41.476.939.000
1. Phải thu dài hạn khác	216	9	78.506.167.000	41.476.939.000
II. Tài sản cố định	220		41.201.744.745	47.726.712.381
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	41.114.294.605	47.726.712.381
- Nguyên giá	222		95.667.349.904	98.073.234.967
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(54.553.055.299)	(50.346.522.586)
2. Tài sản cố định vô hình	227		87.450.140	-
- Nguyên giá	228		141.555.000	40.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(54.104.860)	(40.000.000)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		56.571.104.503	16.326.812.653
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		40.174.684.467	1.685.992.586
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		16.396.420.036	14.640.820.067
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250		220.773.545.359	241.773.545.359
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	7	7.060.180.000	7.060.180.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	7	122.086.089.102	143.086.089.102
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	7	91.627.276.257	91.627.276.257
V. Tài sản dài hạn khác	260		84.775.137.294	90.031.923.755
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	83.301.985.820	88.404.328.703
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		1.473.151.474	1.627.595.052
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.278.419.717.210	1.373.072.826.765

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

MẪU SỐ B01 – DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		1.067.794.251.705	1.165.578.037.135
I. Nợ ngắn hạn	310		963.618.607.401	1.068.970.973.621
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	183.216.292.537	200.274.203.002
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	14	201.130.883.602	281.837.858.550
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	32.016.149.555	37.197.715.968
4. Phải trả người lao động	314		7.461.867.143	6.020.524.014
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		7.424.376.242	6.385.353.293
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	16	-	2.255.030.324
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	244.158.887.928	218.227.682.519
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	18	287.515.808.699	316.032.617.146
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		694.341.695	739.988.805
II. Nợ dài hạn	330		104.175.644.304	96.607.063.514
1. Người mua trả tiền trước dài hạn	332	14	4.317.854.548	-
2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	16	85.794.275.506	90.899.095.090
3. Phải trả dài hạn khác	337		12.870.000.000	-
4. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	18	1.100.825.000	5.707.968.424
5. Dự phòng phải trả dài hạn	342		92.689.250	-
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		210.625.465.505	207.494.789.630
I. Vốn chủ sở hữu	410		210.625.465.505	207.494.789.630
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	19	300.000.000.000	300.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		300.000.000.000	300.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	19	15.069.800.000	15.073.077.120
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	19	4.732.635.191	4.678.027.845
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	19	1.123.204.630	1.123.204.630
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	19	(126.769.290.287)	(132.134.386.499)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(132.879.182.902)	(135.972.035.124)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		6.109.892.615	3.837.648.625
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		16.469.115.971	18.754.866.534
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.278.419.717.210	1.373.072.826.765

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2016

Người lập



Nguyễn Thị Hạnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Kim Hạnh



Phó Tổng giám đốc



Nguyễn Đức Thịnh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

MẪU SỐ B02- DN/HN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm	
			2015	2014
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	426.536.005.017	366.549.389.184
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		91.738.346	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		426.444.266.671	366.549.389.184
4. Giá vốn hàng bán	11	21	361.161.583.474	317.123.423.462
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		65.282.683.197	49.425.965.722
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	7.316.315.393	7.748.202.987
7. Chi phí tài chính	22	23	33.212.873.935	18.535.536.727
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		27.783.061.535	15.537.663.754
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25		4.222.038.247	3.771.678.885
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24	22.575.360.905	25.305.403.727
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		12.588.725.503	9.561.549.370
12. Thu nhập khác	31		2.420.347.940	5.004.271.378
13. Chi phí khác	32		2.728.558.860	7.510.199.370
14. Lợi nhuận khác	40		(308.210.920)	(2.505.927.992)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		12.280.514.583	7.055.621.378
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		7.623.743.362	6.480.813.953
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	25	426.948.813	(1.949.658.469)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		4.229.822.408	2.524.465.894
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		6.109.919.690	3.837.648.625
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(1.880.097.282)	(1.313.182.731)
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	19	204	128

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2016

Người lập



Nguyễn Thị Hạnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Kim Hạnh

Phó Tổng giám đốc



Nguyễn Đức Thịnh

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

MÃ SỐ B03 – DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm	
		2015	2014
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	12.280.514.583	7.055.621.378
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định	02	8.380.316.771	8.724.840.384
- Các khoản dự phòng	03	(3.515.585.303)	(190.389.600)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(5.491.881.824)	12.214.291.219
- Chi phí lãi vay	06	27.783.061.535	15.537.663.754
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	39.436.425.762	43.342.027.135
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(39.407.106.348)	(24.150.682.870)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	77.134.128.626	27.921.998.292
	11	(92.616.400.252)	2.810.625.904
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)			
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	5.105.151.134	5.275.868.329
- Tiền lãi vay đã trả	14	(1.208.073.187)	(2.986.044.618)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(6.623.466.720)	(570.379.917)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	1.964.808.390
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(1.144.793.643)	(1.978.152.033)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(19.324.134.628)	51.630.068.612
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(5.435.382.673)	(2.466.760.715)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	1.930.909.091	-
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	21.000.000.000	-
4. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(1.056.772.850)	(23.300.000.000)
5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	350.000.000
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	7.316.315.393	7.748.202.987
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	23.755.068.961	(17.668.557.728)
III LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	31.166.342.214	52.984.710.413
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(64.290.294.085)	(72.216.091.401)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(33.123.951.871)	(19.231.380.988)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(28.693.017.538)	14.730.129.896
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	44.286.096.843	29.555.966.947
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	15.593.079.305	44.286.096.843

Người lập



Nguyễn Thị Hạnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Kim Hạnh

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2016

Phó Tổng giám đốc



Nguyễn Đức Thịnh